

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 09-01-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Diệu Huệ và Võ Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 298/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị Hồng H, sinh năm 1996, tại tỉnh BĐ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã NH, thị xã AN, tỉnh BĐ; nơi ở: Nhà số 135/65, đường P, phường H, quận B, Thành phố H; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chí H1 và bà Nguyễn Thị S; có chồng và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 03-10-2019, tạm giam ngày 12-10-2019 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ ngày 03/10/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy-Công an quận B tiến hành kiểm tra hành chính Phòng 561-quán Karaoke Victory, số 182/13/64, đường H, Khu phố 1, phường H2, quận B thì phát hiện và thu giữ từ trong lòng bàn tay phải của Lê Thị Hồng H 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nylon chứa hai viên nén màu xanh. Lúc này, H cho biết đó là ma túy nên đưa H cùng vật chứng đến Công an phường B2 xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, H khai do nghiện ma túy nên đã vừa đến khu vực Khu công nghiệp

VL, phường H2, quận B mua số ma túy này của người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 3.200.000 đồng và khi đang mang theo bên người để sử dụng thì bị kiểm tra bắt giữ.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Thị Hồng H khai nhận, do nghiện ma túy nên vừa đến khu vực Khu công nghiệp VL, phường H2, quận B mua 01 gói ma túy và 02 viên nén loại “thuốc lắc” của người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 3.200.000 đồng và khi đang mang đến quán Karaoke để chờ bạn (không rõ lai lịch) đến sử dụng chung thì bị Công an kiểm tra bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về hàm lượng ma túy đã giám định và giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố H đã truy tố bị cáo Lê Thị Hồng H ra trước Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H để xét xử về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Thị Hồng H đã có hành vi cất giữ số ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0108g, loại Ketamine và 0,6977g loại MDMA để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và có con còn nhỏ nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; còn về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone và tiêu hủy gói niêm phong chứa ma túy đã giám định.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Theo qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Lê Thị Hồng H tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 00 giờ ngày 03/10/2019, tại Phòng 561-quán Karaoke Victory, số 182/13/64, đường H, Khu phố 1, phường H2, quận B. Bị cáo đã có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu xanh nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hồ Chí Minh thì, “01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Thị Hồng H, Huỳnh Thanh Sang (Điều tra viên), Hoàng Trọng Quý (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường H2, quận B” gửi đến giám định, bên trong có “*Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0108g, loại Ketamine*” và “*02 viên nén màu xanh trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6977g, loại MDMA*” (tổng khối lượng của 02 chất ma túy này là 1,7085g). Do đó, bị cáo đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, biên bản niêm phong, mở niêm phong, kết luận giám định hàm lượng ma túy...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, mang tính chất liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án tương xứng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và có con còn nhỏ nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số thuê bao 0797852805 của bị cáo có dùng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thị Hồng H, Huỳnh Thanh Sang (Điều tra viên), Hoàng Trọng Quý (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường H2, quận B là chất kích thích, Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo Lê Thị Hồng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Hồng H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Lê Thị Hồng H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-10-2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số thuê bao 0797852805. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thị Hồng H, Huỳnh Thanh S (Điều tra viên), Hoàng Trọng Q (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường H2, quận B.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/58TAM ngày 08/01/2020)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Thị Hồng H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị Hồng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái